

**Vn-index**  
736,75 +4,98% ↑287 47 ↓53



**Hnx-index**  
103,26 +5,53% ↑127 195 ↓46



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Chứng khoán trong nước mở cửa phiên giao dịch đầu tuần trong trạng thái hưng phấn nhờ diễn biến tích cực của các thị trường trong khu vực và tình hình trong nước có dấu hiệu kiểm soát dịch bệnh tốt. Càng về cuối phiên đà tăng càng lan tỏa với hàng loạt mã được kéo lên mức giá trần như: VIC, VHM, TCB, MBB, BVH....Thị trường chứng khoán phái sinh cũng đóng cửa ở mức giá trần giúp mức chênh so với chỉ số cơ sở được thu hẹp lại. Trong khi đó dòng tiền có dấu hiệu thoái lui tại nhóm cổ phiếu đầu cơ penny khi nhiều mã quay đầu giảm thậm chí về mức sàn như: HAI, AMD, QCG, KLF... Khối ngoại vẫn kiên định với trạng thái bán ròng giữa lúc lực cầu trong nước mạnh lên. Nhà đầu tư nước ngoài bán gần 900 tỷ đồng, trong khi giá trị mua vào chưa đến 1/3. Các mã bluechip như VIC, VNM, VCB..., trong khi giá trị mua vào chưa đến 1/3

Đồ thị kỹ thuật Vn-index có cây nến dài tăng điểm thứ 3 liên tiếp và vượt lên trên đường MA 20 tạo nhịp tăng giá mạnh. Việc retest thành công mức đáy ngắn hạn quanh 650 và không giảm sâu thêm giúp cho bên mua tự tin tham gia hơn đồng thời kích thích dòng tiền đứng ngoài nhập cuộc tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn. Dù vậy đây vẫn chỉ đang là nhịp hồi phục kỹ thuật trong một kênh giảm giá trung hạn rất mạnh. Chúng tôi đánh giá áp lực bán ra sẽ tăng lên trong các phiên giao dịch tới và chỉ số sẽ không dễ dàng bứt phá khỏi đường MA 20.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Thị trường có nhịp phục hồi ấn tượng và bất ngờ phản ánh giai đoạn biến động khó lường khó dự đoán. Chỉ số Vn-index có phiên tăng điểm mạnh nhất 19 năm. Tuy nhiên kỷ lục này được tạo ra chủ yếu do thị trường đã rơi sâu trước đó. Những khó khăn với doanh nghiệp và các thông tin tiêu cực có thể sẽ còn chờ đợi nhà đầu tư ở phía trước. Việc mua đuổi thời điểm này tiềm ẩn rủi ro lớn do kênh giảm giá vẫn chưa bị phá vỡ và áp lực chốt lời ngắn hạn tăng lên. Nhà đầu tư vẫn được khuyến nghị giữ tỷ trọng ở mức an toàn tránh những bẫy tăng giá không đáng có.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

Analyst: Nguyễn Văn Thanh. Email: Thanh.nguyenvan@vfs.com.vn

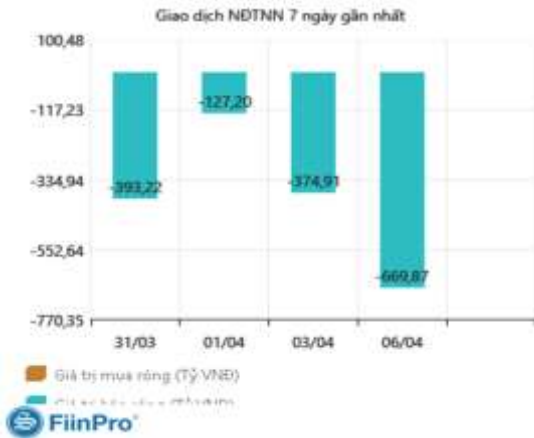
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt

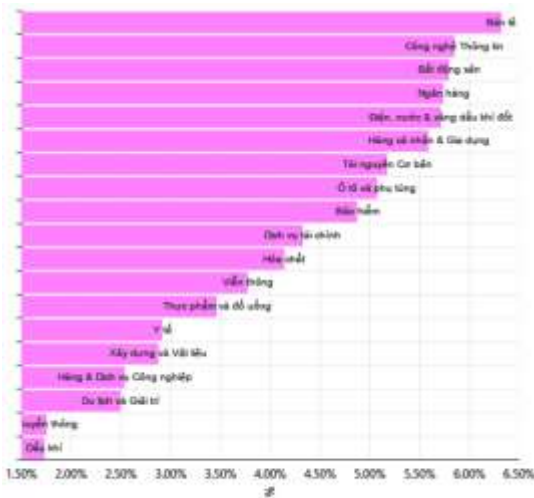
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn
53	SIP	87,3	92	25/09/2019	130	80	80	31/01/2020	-13%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
57	PHR	34,15	38,5	02/01/2020	51	34	34	03/02/2020	-11,6%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
58	SZL	40	39	16/01/2020	46	37	37	31/01/2020	-5,12%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
59	BSR	-	7,9	09/01/2020	10	7,2	8,5	22/01/2020	+8%	Đã chốt
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ
56	VTP	120	113	18/12/2019	140	107	107	12/03/2020	-5,3%	Chạm điểm cắt lỗ
60	STB	12,25	10,2	10/01/2020	12	9	10,4	13/03/2020	+4,85%	Đã chốt do tình hình thị trường chung rất xấu
61	CSV	21,25	21,1	21/01/2020	26	19	19	12/03/2020	-9,95%	Chạm điểm cắt lỗ
62	HBC	9,13	10,1	27/02/2020	12	9	9,1	11/03/2020	-9,9%	Chạm điểm cắt lỗ
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ

**TIN TỨC NỔI BẬT**

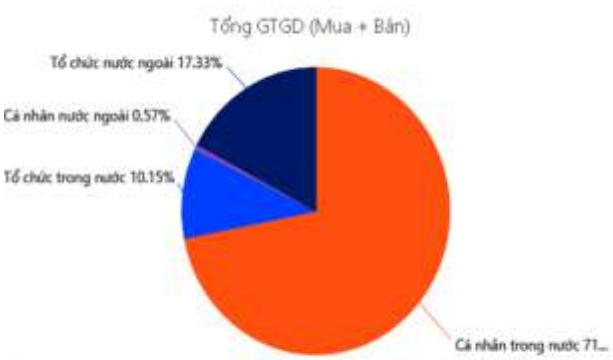
**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**



**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**7 tập đoàn, tổng công ty thuộc ‘Siêu Ủy ban’ bắt đầu không cân đối được thu chi** Theo báo cáo Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, do tình hình dịch bệnh Covid-19 ngày càng diễn biến phức tạp và nghiêm trọng trên toàn thế giới cũng như tại Việt Nam, người dân hạn chế đi lại, tiếp xúc dẫn đến hoạt động sản xuất, du lịch, dịch vụ phải tạm dừng. Đồng thời, do tác động của cuộc chiến tranh thương mại, giảm giá dầu làm một số doanh nghiệp thuộc Ủy ban đang phải chịu tác động kép. Dự kiến doanh thu của các tập đoàn, tổng công ty trong quý I giảm khoảng 27.376 tỷ đồng so với cùng kỳ. 7/19 tập đoàn, tổng công ty đã bắt đầu không cân đối được thu chi, tổng số lỗ khoảng 3.728 tỷ đồng. Trong đó, Vietnam Airlines (HoSE: HVN) là doanh nghiệp chịu thiệt hại nặng nề nhất với khoản lỗ 2.383 tỷ đồng, Tập đoàn hóa chất Việt Nam (Vinachem) lỗ 440 tỷ đồng, Tổng công ty hàng hải Việt Nam (Vinalines) lỗ 111,3 tỷ, Tổng công ty lương thực miền Nam (Vinafood 2) lỗ 97 tỷ đồng, Tổng công ty cà phê Việt Nam (Vinacafe) lỗ 25 tỷ, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (VNR) lỗ 100 tỷ đồng. Dự kiến cả năm, nếu dịch bệnh kéo dài, giá dầu không phục hồi, doanh thu của các tập đoàn, tổng công ty sẽ giảm khoảng 279.767 tỷ đồng so với kế hoạch; 8/19 tập đoàn, tổng công ty bị thua lỗ, tổng số lỗ khoảng 26.324 tỷ đồng, riêng Vietnam Airlines là 19.651 tỷ đồng. Trong đó, do tác động từ cuộc chiến thương mại, giảm giá dầu, nguồn thu nhân sách Nhà nước từ dầu thô (của Tập đoàn Dầu khí - PVN) có thể giảm từ 3.111 tỷ đồng đến 18.600 tỷ đồng, tùy theo mức độ phục hồi của giá dầu thế giới. Tuy nhiên, việc giá xăng, dầu giảm (nguyên liệu chính của các doanh nghiệp vận tải, nhiệt điện khí...), đối với một số ngành lại là thuận lợi để giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm, dịch vụ đầu ra, mang lại yếu tố tích cực cho nền kinh tế.

**Nhật Bản quyết định tung gói kích thích kinh tế lớn nhất từ trước đến nay trị giá gần 1.000 tỷ USD; có thể ban bố tình trạng khẩn cấp quốc gia Mới** đây, Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe cho biết ông sẽ đề xuất về việc tuyên bố tình trạng khẩn cấp quốc gia, kéo dài trong 1 tháng tại 7 thành phố trong đó có Tokyo và Osaka, sau khi số ca nhiễm virus corona tăng đột biến tại một số thành phố lớn. Ngoài ra, ông cũng công bố về gói kích thích kinh tế lớn hơn nhiều so với dự kiến, trị giá 108 nghìn tỷ yen (988 tỷ USD) để hỗ trợ các hộ gia đình và doanh nghiệp gặp khó khăn do tác động của dịch bệnh. Gói kích thích kinh tế này được coi là lớn nhất từ trước đến nay, có quy mô tương đương 20% GDP của Nhật Bản, vượt qua con số 60 nghìn tỷ yen (550 tỷ USD) mà đảng của ông Abe đề xuất hồi tuần trước. Thông tin chi tiết về gói này dự kiến sẽ được công bố vào ngày 7/4.

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
04/06/2020	VN30F2004	6.99%	639.90	656.80	636.30	656.80	123,780	8,001.86
04/06/2020	VN30F2005	6.99%	633.10	652.10	630.30	652.10	1,340	86.30
04/06/2020	VN30F2006	6.99%	633.10	652.30	633.10	652.30	126	8.12
04/06/2020	VN30F2009	7.00%	640.00	657.30	632.20	657.30	273	17.76

**TOP 5 TĂNG GIÁ HSX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HSX**

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
<b>HSG</b>	5,20	+0,34/+7,00%	5.102.020		<b>SVI</b>	55,80	-4,20/-7,00%	1.450	
<b>STG</b>	15,30	+1,00/+6,99%	110		<b>BHN</b>	43,20	-3,25/-7,00%	21.400	
<b>HVG</b>	6,43	+0,42/+6,99%	506.92		<b>TCO</b>	11,30	-0,85/-7,00%	80	
<b>CTD</b>	48,25	+3,15/+6,98%	128.52		<b>FUESSVFL</b>	7,78	-0,58/-6,94%	2.390	
<b>ABT</b>	33,70	+2,20/+6,98%	540		<b>HRC</b>	37,05	-2,75/-6,91%	110	

**TOP 5 TĂNG GIÁ HNX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HNX**

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
<b>NHP</b>	0,40	+0,10/+33,33%	15.9		<b>ACM</b>	0,40	-0,10/-20,00%	340.6	
<b>VIG</b>	0,60	+0,10/+20,00%	446.5		<b>SPI</b>	0,70	-0,10/-12,50%	69.6	
<b>KVC</b>	0,80	+0,10/+14,29%	142.5		<b>SJC</b>	0,70	-0,10/-12,50%	32.4	
<b>MPT</b>	0,90	+0,10/+12,50%	64.3		<b>SPP</b>	0,70	-0,10/-12,50%	126.8	
<b>ART</b>	2,20	+0,20/+10,00%	352.3		<b>BLF</b>	2,70	-0,30/-10,00%	4.6	

**TOP MUA RÒNG HSX**
**TOP BÁN RÒNG HSX**

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
<b>MSN</b>	52,30	+3,10/+6,30%		11.306.180	<b>VIC</b>	91,00	+5,00/+5,81%		62.353.45
<b>BID</b>	34,30	+2,20/+6,85%		5.750.180	<b>SVI</b>	55,80	-4,20/-7,00%		39.650.00
<b>NVL</b>	51,90	+0,10/+0,19%		2.130.450	<b>VRE</b>	19,50	+0,25/+1,30%		31.014.16
<b>LDG</b>	4,45	+0,29/+6,97%		1.938.640	<b>CII</b>	18,75	+0,05/+0,27%		29.331.84
<b>GAB</b>	135,00	+4,00/+3,05%		1.744.630	<b>DBC</b>	19,15	-0,15/-0,78%		22.364.52

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.